

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Đô; ông Nguyễn Lê Phong

Thư ký phiên tòa: bà Bùi Thị Minh Trang - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Kim Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 10 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 83/2025/TLST-HS, ngày 01 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Văn L**; Giới tính: nam; Tên gọi khác: Hai G;
Sinh ngày: 15 tháng 5 năm 1998, tại tỉnh Bình Thuận, nay là tỉnh Lâm Đồng.
Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: khu phố D - P, phường P, tỉnh Lâm Đồng.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động biển;

Con ông Dương Văn B, sinh năm 1977;

Con bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1980;

Anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình.

Vợ, con: chưa có.

- Tiền án:

+ Ngày 28/12/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 01 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số 212/2017/HSST, chấp hành xong ngày 28/12/2018, chưa được xóa án tích.

+ Ngày 28/9/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 40/2020/HSST, chấp hành xong ngày 25/9/2023, chưa được xóa án tích. Bản án này đã áp dụng tình tiết "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/6/2025, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực số A thuộc Trại tạm giam số 3 - Công an tỉnh L.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: ông Nguyễn Thái H1, sinh năm: 1975; (Vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố C - P, phường P, tỉnh Lâm Đồng.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

Ông Hoát Văn Q, sinh năm 2001; (Vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố D - P, phường P, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: vào khoảng 13 giờ ngày 13/4/2025, Dương Văn L đi bộ ngang qua nhà ông Nguyễn Thái H1, sinh năm 1975, ở khu phố C, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận, nay là khu phố D - P, phường P, tỉnh Lâm Đồng thì thấy ông H1 đang nằm ngủ ở hiên nhà, bên cạnh có chiếc điện thoại di động cảm ứng hiệu OPPO đang mở nhạc đặt trong mũ lưỡi trai để gần sát bờ tường rào nên L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. L đi đến hàng rào rồi lén lút thò tay qua ô cửa thông gió trên tường để lấy trộm chiếc điện thoại của ông H1 rồi bỏ đi. Sau khi trộm được điện thoại của ông H1, L đến đến nhà của Hoát Văn Q, sinh năm 2001, ở khu phố D - P, phường P, tỉnh Lâm Đồng bán cho Q chiếc điện thoại trên với giá 600.000 đồng. L đã tiêu xài hết số tiền trên.

Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, ông H1 tỉnh dậy thì phát hiện chiếc điện thoại di động trên bị lấy trộm nên đã tìm kiếm, dò hỏi thì biết được L đã lấy trộm điện thoại và bán cho Q. Ngày 21/4/2025, ông H1 gặp Q để chuộc lại chiếc điện thoại di động với giá 600.000 đồng sau đó đến Công an phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (nay là Công an phường P, tỉnh Lâm Đồng) trình báo sự việc.

Quá trình điều tra, L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình nêu trên.

Vật chứng của vụ án: Thu giữ từ Nguyễn Thái H1: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A60 màu xanh dương, số imel 860619073138519, đã qua sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐ ĐGTS ngày 20/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản thành phố P, tỉnh Bình Thuận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A60, màu xanh dương, đã qua sử dụng, tình trạng sử dụng bình thường, trị giá 2.666.667 đồng.

Về xử lý vật chứng và dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh B (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh L) đã trả 01 điện thoại di động hiệu OPPO A60 màu xanh dương, số imel 860619073138519 cho ông Nguyễn Thái H1. Ông H1 đã nhận tài sản, không yêu cầu gì thêm về dân sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 76/CT/VKSPT-HS ngày: 29/9/2025, của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Lâm Đồng.

- Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo Dương Văn L phạm tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng: điểm g, khoản 2, Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Văn L từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Xử lý vật chứng và dân sự: đề nghị HĐXX xử lý theo quy định pháp luật.

Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin xét xử vắng mặt, về hình phạt đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật, về Dân sự không yêu cầu gì.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã ăn năn hối cải, xin HĐXX cho mức án nhẹ.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ xác định hành vi: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo được nêu trong Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Lâm Đồng là đúng thực tế. Nhận thấy lời khai của bị cáo là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định, đây là vụ án “Trộm cắp tài sản” do Dương Văn L thực hiện. Khoảng 13 giờ ngày 13/4/2025 tại nhà ở của ông Nguyễn Thái H1 thuộc khu phố D - P, phường P, tỉnh Lâm Đồng, Dương Văn L lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu OPPO A60 trị giá 2.666.667 đồng của ông H1 rồi bán lại cho Hoát Văn Q với giá 600.000 đồng. Dương Văn L đã bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 40/2020/HSST, đã bị áp dụng tình tiết “tái phạm”, chấp hành xong hình phạt ngày 25/9/2023, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội lần của L này thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”, là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của Dương Văn L gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Dương Văn L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Lâm đồng: về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh B (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh L) đã trả 01 điện thoại di động hiệu OPPO A60 màu xanh dương, số imel 860619073138519 cho ông Nguyễn Thái H1.

[6] Về trách nhiệm dân sự: ông Nguyễn Thái H1 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm về dân sự, Hoát Văn Q không yêu cầu L bồi thường số tiền 600.000 đồng L đã nhận do bán điện thoại cho Q nên HĐXX không xét.

[7] Đối với Hoát Văn Q, khi mua điện thoại của L do không biết tài sản do L trộm cắp mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh L không xử lý đối với Q là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm g, khoản 2, Điều 173; Điều 50, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Dương Văn L** phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn L **02 (hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/6/2025.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Dương Văn L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 13/10/2025. Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Theo Điều 262 BLTTHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Ngọc